

Số: 238/2023/QĐCNHGT-DS

Thủy Nguyên, ngày 08 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hoà giải thành của Ngân hàng thương mại cổ phần V (tên viết tắt V), ông Phạm Văn S, bà Nguyễn Thị D.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện Tranh chấp hợp đồng tín dụng đề ngày 10 tháng 3 năm 2023 của Ngân hàng thương mại cổ phần V.

- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 23 tháng 5 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Ông Phạm Văn Đ - Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ, là người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng thương mại cổ phần V; địa chỉ: Số 89 L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội (Văn bản ủy quyền số 310/2022/UQ-LCC-KHCNMB02 ngày 30 tháng 12 năm 2022 và số 25/2020/UQ-HĐQT ngày 07 tháng 7 năm 2020).

Ông Phạm Văn S sinh năm 1977 và bà Nguyễn Thị D sinh năm 1980; cùng cư trú tại: Thôn 2 (thôn 4 cũ), xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 5 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 5 năm 2023, cụ thể như sau:

1.1. Ông Phạm Văn S và bà Nguyễn Thị D phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền nợ của hợp đồng cho vay số LN2002172169086 ngày 20/02/2020 và Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSBD, mở & sử dụng

tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 20/02/2020 tính đến hết ngày 23/5/2023 là: 458.148.747 đồng (bao gồm số tiền nợ gốc là 386.938.700 đồng; Nợ lãi là 68.696.697 đồng; Phạt chậm trả lãi là 2.513.350 đồng).

1.2. Kể từ ngày 24 tháng 5 năm 2023 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

1.3. Trường hợp ông Phạm Văn S và bà Nguyễn Thị D không trả được nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần V thì Ngân hàng thương mại cổ phần V có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại toàn bộ tài sản thế chấp để thực hiện nghĩa vụ bảo đảm đã cam kết theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 2169086, số công chứng 1636/HĐTC/2020 cùng ngày 20/02/2020 đã ký giữa ông Phạm Văn S và bà Nguyễn Thị D - bên thế chấp và Ngân hàng thương mại cổ phần V - bên nhận thế chấp. Tài sản thế chấp bao gồm: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 684A; tờ bản đồ số 06; có địa chỉ: Thôn 4, xã Hoà Bình, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; diện tích đất 80 m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CB 189040, vào sổ cấp GCN: CH01050 do Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng cấp ngày 06/8/2015 cho người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất ông Phạm Văn S vợ là Nguyễn Thị D.

1.4. Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Phạm Văn S và bà Nguyễn Thị D phải có nghĩa vụ trả hết nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần V.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hoà giải;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi Cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Lê Trung Hiếu